



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THÂN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN

Số: **1163** /CBTT-VMC
Về việc Công bố thông tin 24h

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 28 tháng 4 năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội,

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Chế tạo máy –VINACOMIN.

Mã chứng khoán: CTT.

Trụ sở chính: Số 486 Đường Trần Phú, phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Số điện thoại: 0203.3716223; Fax: 0203.3862034;

Website: www.chetaomay.com.vn.

Người thực hiện công bố thông tin: ông Trần Tiến Thành.

Địa chỉ: Tổ 3 Khu Đập nước 2, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 0834.111.186

Nội dung của thông tin công bố: **Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022** (Có Biên bản, Nghị quyết kèm theo).

Địa chỉ Website đăng tải thông tin: www.chetaomay.com.vn - Mục Công bố thông tin.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCKHN (b/c);
- Website: www.chetaomay.com.vn;
- HĐQT, BKS, BGD (e-copy);
- Lưu: VT, TKý Công ty.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Trần Tiến Thành

Cẩm Phả, ngày 28 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CP CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 486 Đường Trần Phú, phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Mã số doanh nghiệp: 5700495999 cấp ngày 31 tháng 03 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 01 tháng 11 năm 2016.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM HỌP

- Thời gian:** 8 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 4 năm 2022.
- Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN

III. GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự.

Ông Trần Quang Hưng - Thành viên Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do giới thiệu đại biểu tham dự

2. Giới thiệu Chủ tọa, đồng chủ tọa Đại hội, thông qua thành phần Ban Thư ký, Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

*** Chủ tọa Đại hội**

- | | |
|-----------------------|-----------------------------------|
| 1) Ông Nguyễn Văn Tứ | Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội |
| 2) Ông Phạm Minh Tuấn | Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty |
- Đại hội nhất trí 100% danh sách đồng Chủ tọa như đã giới thiệu.

*** Thư ký**

Đại hội đã cử ông Trần Tiên Thành, Thư ký Công ty làm Trưởng ban thư ký Đại hội cùng các ủy viên, gồm:

- | | |
|-------------------------|------------|
| 1) Bà Bùi Thị Mỹ | Ban thư ký |
| 2) Bà Trương Thị Thu Hà | Ban thư ký |
| 3) Bà Đặng Thúy Liễu | Ban thư ký |
| 4) Bà Tống Thị Giang | Ban thư ký |

3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Đại hội đã giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông bà sau:



- | | |
|-------------------------|---------------|
| 1) Ông Nguyễn Văn Bốn | - Trưởng ban; |
| 2) Bà Bùi Thị Mỹ | - Thành viên; |
| 3) Bà Nguyễn Thị Thu Hà | - Thành viên. |

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông với tỷ lệ biểu quyết tán thành: **3.862.642** cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

4. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, điều kiện tổ chức Đại hội.

Sau khi tiến hành kiểm tra các điều kiện theo quy định, ông Nguyễn Văn Bốn – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham gia như sau:

- Tổng số cổ phần phát hành theo Điều lệ công ty là: **4.697.351** cổ phần phổ thông.

- Tổng số cổ đông mời họp là: **955** Cổ đông, đại diện **4.697.351** cổ phần có quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 25/3/2022).

- Tổng số Cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự là: **18** cổ đông, tương ứng với **3.862.642** cổ phần, bằng 82,23 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần chế tạo máy - VINACOMIN, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 đủ các điều kiện để tiến hành.

5. Thông qua chương trình làm việc và Quy chế của Đại hội

Ông Trần Quang Hưng thay mặt Ban tổ chức Đại hội thông qua Chương trình làm việc và Quy chế tổ chức Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: 3.862.642 cổ phần, bằng 100% số CP có quyền biểu quyết dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

Đại hội nhất trí 100% thông qua nội dung chương trình làm việc và Quy chế của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

IV. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐIỀU HÀNH VIỆC TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH VỀ CÁC VẤN ĐỀ SAU

1. Ông Phạm Minh Tuấn - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành trình bày Báo cáo số 825/BC-VMC ngày 31/3/2022 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1.1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ so với KH năm 2021 (%)
1	Doanh thu	tr.đ	1.456.000	2.070.185	142,2
2	Chi phí sản xuất	tr.đ	1.445.000	2.057.464	144,05
3	Giá trị sản xuất	tr.đ	486.908	580.542	119,2
4	Lao động bình quân	người	870	860	98,9
5	Tổng quỹ tiền lương	tr.đ	92.655	105.357	113,71
6	Tiền lương bình quân	Nghìnđ/ ng/th	8.880	10.209	115,03
7	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	11.000	12.721	115,64
8	Cổ tức	%	10	13	130
9	Giá trị các dự án đầu tư	tr.đ	18.305	17.811	97

1.2. Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Doanh thu	Tr.đ	1.568.000	
2	Giá trị sản xuất	Tr.đ	495.963	
3	Lao động định mức	Người	860	
4	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đ	94.339	
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ/ng/th	9,141	
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	12.000	
7	Cổ tức	%	≥ 10	
8	Giá trị các dự án đầu tư	Tr.đ	29.621	
9	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	lần	≤ 7,75	

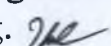
2. Ông Nguyễn Văn Tứ - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo số 827/BC-VMC ngày 31/3/2022 về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 với các nội dung chủ yếu như:

2.1. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị được tổ chức họp kỳ theo quy định và các cuộc họp đột xuất khác để giải quyết các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Năm 2021, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; các thành viên HĐQT Công ty đã hoạt động đúng chức trách, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, minh bạch, vì lợi ích của các cổ đông và của Công ty.

2.2. Công tác giám sát đối với Giám đốc và Người điều hành Công ty

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng quản lý, giám sát, chỉ đạo Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo quy định. Năm 2021, Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty đã triển khai, hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao, thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021, bảo toàn vốn SXKD; đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động; công tác an ninh trật tự, chính trị, an toàn lao động được giữ vững. 

3. Ông Hoàng Mạnh Hùng – Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày:

3.1. Báo cáo số 829/BKS-VMC, ngày 31/3/2022 về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, với các nội dung chủ yếu:

- Bảng cân đối kế toán tóm tắt

STT	CHỈ TIÊU	SỐ ĐẦU NĂM 01/01/2021	SỐ CUỐI KỲ 31/12/2021
I	Tổng cộng tài sản	547.448.384.304	547.345.306.461
1.1	Tài sản ngắn hạn	354.529.110.622	371.056.521.309
1.1	Tài sản dài hạn	192.919.273.682	176.288.785.152
II	Tổng cộng nguồn vốn	547.448.384.304	547.345.306.461
2.1	Nợ phải trả	485.441.856.419	482.784.119.407
2.1.1	Nợ ngắn hạn	458.197.181.568	459.735.228.032
2.1.2	Nợ dài hạn	27.244.674.851	23.048.891.375
2.2	Vốn chủ sở hữu	62.006.527.885	64.561.187.054
	Trong đó Vốn góp của Chủ sở hữu	46.973.510.000	46.973.510.000

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	Tổng doanh thu	1.492.249.238.762	2.069.283.929.275
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.143.486.449	12.720.710.990
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.444.009.196	2.574.229.821
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	9.699.477.253	10.146.481.169
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/1 CP)	2.065	2.160

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	65	68
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	35	32
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	89	88
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	lần	11	12
	- Nợ phải trả/ Vốn CSH	lần	7,90	7,62
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,46	0,56
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,77	0,81

Handwritten signature

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	1,77	1,85
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,64	0,49
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	15,64	15,72

3.2. Báo cáo số 828/BKS-VMC ngày 31/3/2022 về hoạt động quản lý Công ty của HĐQT, Ban Giám đốc, Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 với các nội dung chủ yếu:

- Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát: Năm 2021, Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và của Điều lệ Công ty. Thay mặt cổ đông thực hiện kiểm soát mọi hoạt động điều hành Công ty, giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo đúng quy định.

- Kết quả giám sát đối với HĐQT, Giám đốc Công ty và người điều hành Công ty: Công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Giám đốc Công ty ban hành đúng định hướng và kịp thời có tác dụng tích cực trong quản lý, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

3.3. Tờ trình số 830/TTr-VMC ngày 31/3/2022 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN với nội dung chủ yếu:

Ban Kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo Giám đốc điều hành thực hiện.

4. Bà Phạm Thu Hương - Kế toán trưởng Công ty trình bày:

4.1. Tờ trình số 831/TTr-VMC ngày 31/3/2022 về việc Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 với các nội dung chủ yếu:

NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
1. Lợi nhuận năm 2020 để lại chưa phân phối:	1.521.776.253
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2021:	10.146.481.169
3. Tổng lợi nhuận phân phối năm 2021:	11.668.257.422
3.1. Trả cổ tức 13%/năm/Vốn điều lệ:	6.106.556.300
3.2. Phân chia các quỹ:	5.561.701.122
3.2.1. Trích Quỹ đầu tư phát triển 20,61%:	1.146.266.600
3.2.2. Trích Quỹ thưởng Viên chức quản lý bằng 1,5 tháng lương thực hiện năm 2021:	287.250.000
3.2.3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	4.128.184.522
- Quỹ khen thưởng (50%):	2.064.092.261
- Quỹ phúc lợi (50%):	2.064.092.261

24

4.2. Tờ trình số 890/TTr-VMC ngày 05/4/2022 về việc phân phối thù lao năm 2021 và kế hoạch thù lao năm 2022 với các nội dung:

a) Thực hiện năm 2021

- Tiền lương của người quản lý Công ty chuyên trách (06 người) 2.297.900.000 đồng
- Trong đó, tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách* 394.900.000 đồng
- Thù lao của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách 383.760.000 đồng

b) Đề xuất kế hoạch năm 2022

- Tiền lương của người quản lý Công ty chuyên trách (06 người) 2.089.000.000 đồng
- Trong đó, tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách* 359.000.000 đồng
- Thù lao của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách 383.760.000 đồng

Hàng tháng các thành viên HĐQT và BKS làm công tác kiêm nhiệm tại Công ty được thanh toán 80% mức thù lao kế hoạch cho tháng đó; số 20% còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD thực hiện của Công ty và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm của từng thành viên HĐQT, BKS theo quy định hiện hành.

V. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐIỀU HÀNH VIỆC THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH CỦA THÀNH VIÊN HĐQT, BKS, GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY ĐÃ TRÌNH BÀY

1. Ý kiến thảo luận

Các đại biểu và cổ đông dự Đại hội đã thống nhất thông qua toàn bộ các nội dung đã trình bày tại Đại hội và không có ý kiến bổ sung.

2. Biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình của Thành viên HĐQT, trưởng BKS, giám đốc, kế toán trưởng Công ty đã trình bày

Nội dung 1. Biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022;

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 3.862.642 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

Nội dung 2. Biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 3.862.642 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.

95
 T
 Á
 N
 M
 M
 H
 H

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

Nội dung 3. Biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 3.862.642 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

Nội dung 4. Biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 3.862.642 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

Nội dung 5. Biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 3.862.642 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

Nội dung 6. Biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 3.862.642 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.


- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

Nội dung 7. Biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình phân phối thù lao năm 2021 và kế hoạch thù lao năm 2022

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 3.862.642 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: Không có. 

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

VI. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Ông Trần Tiến Thành - Thư ký Đại hội trình bày biên bản, nghị quyết Đại hội và biểu quyết thông qua với kết quả:

- Tổng số phiếu tán thành: 3.862.642 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

Biên bản nay được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 45 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Trần Tiến Thành

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỌA



Nguyễn Văn Tứ

C.P. NH

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN;

Căn cứ vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN ngày 28/4/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN, gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ so với KH năm 2021 (%)
1	Doanh thu	tr.đ	1.456.000	2.070.185	142,2
2	Chi phí sản xuất	tr.đ	1.445.000	2.057.464	144,05
3	Giá trị sản xuất	tr.đ	486.908	580.542	119,2
4	Lao động bình quân	người	870	860	98,9
5	Tổng quỹ tiền lương	tr.đ	92.655	105.357	113,71
6	Tiền lương bình quân	Nghỉ đ/n g/th	8.880	10.209	115,03
7	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	11.000	12.721	115,64
8	Cổ tức	%	10	13	130
9	Giá trị các dự án đầu tư	tr.đ	18.305	17.811	97

1.2. Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Doanh thu	Tr.đ	1.568.000	
2	Giá trị sản xuất	Tr.đ	495.963	
3	Lao động định mức	Người	860	
4	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đ	94.339	
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ/ng/th	9,141	
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	12.000	
7	Cổ tức	%	≥ 10	
8	Giá trị các dự án đầu tư	Tr.đ	29.621	
9	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	lần	≤ 7,75	

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty căn cứ điều kiện thực tế, chủ động chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm 2022 và điều chỉnh kế hoạch khi điều kiện sản xuất kinh doanh thay đổi nhằm đảm bảo hiệu quả, lợi ích của các cổ đông và Công ty.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 với các nội dung sau (chi tiết như báo cáo đã trình bày tại Đại hội):

2.1. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị tổ chức họp thường kỳ theo quy định và các cuộc họp đột xuất khác để giải quyết các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Năm 2021, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; các thành viên HĐQT Công ty đã hoạt động đúng chức trách, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, minh bạch, vì lợi ích của các cổ đông và của Công ty.

2.2. Công tác giám sát đối với Giám đốc và Người điều hành Công ty

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng quản lý, giám sát, chỉ đạo Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo quy định. Năm 2021, Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty đã triển khai, hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao, thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021, bảo toàn vốn SXKD; đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động; công tác an ninh trật tự, chính trị, an toàn lao động được giữ vững.

Điều 3. Thông qua nội dung Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán trình tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua nội dung Báo cáo về hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 trình tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua nội dung Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo Giám đốc điều hành thực hiện.

Điều 6. Thông qua nội dung Tờ trình về Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021, với các nội dung chủ yếu:

NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
1. Lợi nhuận năm 2020 để lại chưa phân phối:	1.521.776.253
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2021:	10.146.481.169
3. Tổng lợi nhuận phân phối năm 2021:	11.668.257.422
3.1. Trả cổ tức 13%/năm/Vốn điều lệ:	6.106.556.300
3.2. Phân chia các quỹ:	5.561.701.122
3.2.1. Trích Quỹ đầu tư phát triển 20,61%:	1.146.266.600
3.2.2. Trích Quỹ thưởng Viên chức quản lý bằng 1,5 tháng lương thực hiện năm 2021:	287.250.000
3.2.3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	4.128.184.522
- Quỹ khen thưởng (50%):	2.064.092.261
- Quỹ phúc lợi (50%):	2.064.092.261

004959
CÔNG TY
ĐÓNG T
Ổ PHẢI
Ế TẠO N
NACOM
PH. T. QU

me

Điều 7. Thông qua nội dung Tờ trình phân phối thù lao năm 2021 và kế hoạch thù lao năm 2022, với các nội dung chủ yếu:

1) Thực hiện năm 2021

- Tiền lương của người quản lý Công ty chuyên trách (06 người) 2.297.900.000 đồng
- Trong đó, tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách* 394.900.000 đồng
- Thù lao của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách 383.760.000 đồng

2) Đề xuất kế hoạch năm 2022

- Tiền lương của người quản lý Công ty chuyên trách (06 người) 2.089.000.000 đồng
- Trong đó, tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách* 359.000.000 đồng
- Thù lao của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách 383.760.000 đồng

Hàng tháng các thành viên HĐQT và BKS làm công tác kiêm nhiệm tại Công ty được thanh toán 80% mức thù lao kế hoạch cho tháng đó; số 20% còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD thực hiện của Công ty và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm của từng thành viên HĐQT, BKS theo quy định hiện hành.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN năm 2022 đã được tiến hành công bằng và hợp pháp. Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN năm 2022 thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN có trách nhiệm tiến hành các công việc được thông qua trong Nghị quyết này, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông, lợi ích doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật./.

Nơi nhận:

- Website: www.chetaomay.com.vn;
- UBCKNN, SGDCKHN (b/c);
- Các cổ đông Công ty (e-copy);
- HĐQT, BKS, BGĐ, KTT (e-copy);
- Lưu: T.ký Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Văn Tứ

